

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Đai ốc 90201-415-000 HONDA MONKEY 125

Mã sản phẩm 90201415000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB250 NIGHTHAWK, CB350 H'NESS, CB650R, CBR650R, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500

Phụ tùng xe máy mã 90201415000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB250 NIGHTHAWK, CB350 H'NESS, CB650R, CBR650R, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/dai-oc-90201-415-000-honda-monkey-125--90201415000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Đai ốc 90201-415-000 HONDA MONKEY 125



SKU	90201415000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB250 NIGHTHAWK, CB350 H'NESS, CB650R, CBR650R, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500
Năm	CB250 NIGHTHAWK CB350 H'NESS: 2024 CB650R: 2021 CBR650R: 2019 MSX 125 REBEL 1100: 2022,2023 REBEL 300 REBEL 500: 2021,2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	25.326đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	8,442đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	8,902đ	-64.9%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	9,363đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	9,977đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	25,326đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 90201415000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 - 1 CATALOGUE DÈ CHẮN BÙN TRƯỚC CB350 H'NESS (2024)** — HONDA · CB350 H'NESS · 2024 · *CATALOGUE CB350 H'NESS (2024)* · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-1-catalogue-de-chan-bun-truoc-cb350-hness-2024--EPCDOV0005721>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE DÈ CHẮN BÙN TRƯỚC CB350 H'NESS (2024)** — HONDA · CB350 H'NESS · 2024 · *CATALOGUE CB350 H'NESS (2024)* · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-de-chan-bun-truoc-cb350-hness-2024--EPCDOV0005720>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA REBEL 500 (2021)** — HONDA · REBEL 500 · 2021 · *CATALOGUE REBEL 500 (2021)* · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003443>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA REBEL 500 (2023)** — HONDA · REBEL 500 · 2023 · *CATALOGUE REBEL 500 (2023)* · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-rebel-500-2023--EPCDOV0004282>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · *CATALOGUE CB650R (2021)* · chi tiết số 33
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005004>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 · *CATALOGUE CBR650R (2019)* · chi tiết số 33
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004344>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA MSX 125** — HONDA · MSX · *CATALOGUE MSX 125* · chi tiết số 27
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-msx-125--EPCDOV0000942>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 3 CATALOGUE CỤM TAY PHANH / CÔNG TẮC / DÂY CÁP HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · *CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK* · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-3-catalogue-cum-tay-phanh-cong-tac-day-cap-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003703>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE CÔNG TẮC TAY LÁI / TAY PHANH / DÂY CÁP / GƯƠNG CHIẾU HẬU (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2022)* · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-catalogue-cong-tac-tay-lai-tay-phanh-day-cap-guong-chieu-hau-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003625>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE CỤM CÔNG TẮC TAY LÁI / TAY NẮM / DÂY CÁP / GƯƠNG CHIẾU HẬU (CMX1100A / A2) HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2023)* · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-catalogue-cum-cong-tac-tay-lai-tay-nam-day-cap-guong-chieu-hau-cmx1100a-a2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005217>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90201415000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90201415000*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Đại □c 90201-415-000 HONDA MONKEY 125 (90201415000) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/dai-oc-90201-415-000-honda-monkey-125--90201415000>

MLA (9th ed.):

"Đại □c 90201-415-000 HONDA MONKEY 125 (90201415000) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/dai-oc-90201-415-000-honda-monkey-125--90201415000>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Đại □c 90201-415-000 HONDA MONKEY 125 (90201415000) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/dai-oc-90201-415-000-honda-monkey-125--90201415000>.

Tài liệu này

Đại □c 90201-415-000 HONDA MONKEY 125 (90201415000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.